TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/DS-PT
Ngày: 24-6-2024
V/v: Chia tài sản chung theo phần

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Công

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2024/TLPT-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc "Chia tài sản chung theo phần".

Do bản án dân sự số 10/2024/DS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐ-PT ngày 06/6/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Tất S, sinh năm 1959

Nơi thường trú: Số 325 đường HVT, phường BT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Tất H, sinh năm 1961

Nơi thường trú: Số 325 đường HVT, phường BT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh năm 1967. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Tất S, sinh năm 1959; nơi thường trú: Số 325 đường HVT, phường BT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định. Theo giấy uỷ quyền ngày 12-01-2024.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đỗ Tất Th, sinh năm 1945; nơi đăng ký thường trú: Số 52/188 Lê Hồng Phong, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Ông Lê Kim C, sinh năm 1953; nơi đăng ký thường trú: Số 323 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

3. Ông Trịnh Văn H1, sinh năm 1964; nơi đăng ký thường trú: số 323 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- *Người kháng cáo:* Ông Đỗ Tất H.

(Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Đỗ Tất S, ông Đỗ Tất H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình Tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là ông Đỗ Tất S trình bày:

Bố đẻ ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H là cụ Đỗ Tất Vơn và cụ Bùi Thị Dần kết hôn và sinh được 6 người con gồm có: Ông Đỗ Tất Th, sinh năm 1945, hiện đang sinh sống tại địa chỉ 52/188 Lê Hồng Phong, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; ông Đỗ Tất Định, sinh năm 1951 (đã chết năm 2013), bà Đỗ Thị Lan Hương, sinh năm 1953, hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 16 ngách 12/8 đường Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; bà Đỗ Thị Bích Ngọc, sinh năm 1956, hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 16 ngách 12/8 đường Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; ông Đỗ Tất S, sinh năm 1959 và ông Đỗ Tất H, sinh năm 1961, nơi cư trú: Số 325 đường HVT, phường BT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

Cụ Vơn chết năm 1962 và không để lại di chúc. Sau khi cụ Vơn chết đến năm 1967 cụ Dần có mua của cụ Vũ Văn Thìn một ngôi nhà ba gian tại địa chỉ số 9 Hoàng Văn Thụ, khối 44 thành phố Nam Định (nay là địa chỉ 325 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định). Khi còn sống thì cụ Dần và các anh chị em sinh sống trên thửa đất, sau khi ông Sơn kết hôn thì vợ con ông Sơn đều sinh sống tại đây. Còn ông Hà kết hôn và sinh sống tại địa chỉ 1A/35 Trần Quang Khải, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Khoảng năm 2002 ông Hà chuyển về sinh sống tại địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định.

Trước khi chết cụ Dần có để lại di chúc với nội dung chia thửa đất trên cho 4 anh chị em của ông Sơn là bà Đỗ Thị Lan Hương, bà Đỗ Thị Bích Ngọc, ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H. Tuy nhiên, do bà Hương và bà Ngọc từ chối nhận di sản thửa kế vì vậy ông Sơn và ông Hà đã được chia tài sản là Quyền sử dụng đất

và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định diện tích 34,3m^2 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số AO 337518 ngày 23-02-2009 mang tên Đỗ Tất S và Đỗ Tất H. Ông Sơn xác nhận cá nhân ông Hà có nhận chuyển nhượng 1,5m^2 của thửa đất số 21 tờ bản đồ số 8 tại 325B Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định từ ông Vũ Văn Vượng và bà Nguyễn Thị Minh và nhập vào thửa đất số 16 của ông Sơn và ông Hà nên phần diện tích của thửa đất số 16 tăng lên là 35,8m^2 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 còn thực tế không có việc giao nhận tiền giữa ông Sơn, ông Hà với bà Minh, anh Tuấn.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận thì ông Sơn và ông Hà là người trực tiếp quản lý và sử dụng thửa đất. Ông Hà đã làm vách ngăn trên phần nhà chính chia ranh giới thửa đất làm hai phần và sử dụng phần đất cùng với các công trình trên đất có diện tích khoảng 17m^2 phía Nam giáp nhà ông Cung, còn ông Sơn sử dụng phần đất còn lại phía Bắc giáp nhà ông Hùng. Trong quá trình sử dụng ông Hà có sửa chữa tường và trần (ốp nhựa tường và trần), ông Sơn làm lại công trình vệ sinh. Còn phần nhà và phần gác lửng là giữ nguyên hiện trạng từ trước. Do diện tích nhỏ hẹp nên đã gặp nhiều khó khăn trong sinh hoạt giữa gia đình ông Sơn và ông Hà. Nay ông Sơn đề nghị Tòa án chia tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, xác nhận tài sản chung của ông Sơn và ông Hà là quyền sử dụng đất của phần diện tích 34,3m^2; Đối với phần diện tích 1,5m^2 ông Sơn xác nhận là tài sản riêng của ông Hà. Ông Sơn có quan điểm nhận toàn bộ hiện vật và có trách nhiệm thanh toán cho ông Hà theo giá trị.

Về chi phí thẩm định và định giá: Ông Sơn tự nguyện nộp toàn bộ không yêu cầu ông Hà phải hoàn lại cho ông Sơn.

2. Tại bản tự khai ngày 30-10-2023, Biên bản lấy lời khai ngày 22-11-2023 và trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn là ông Đỗ Tất H trình bày:

Ông Hà xác nhận việc ông Sơn trình bày về quan hệ huyết thống như ông Sơn trình bày là đúng ông Hà không có ý kiến gì.

Về nguồn gốc quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định là do ông Hà và ông Sơn được thừa kế từ cụ Bùi Thị Dần. Ông Hà xác nhận: Sau khi cụ Vơn chết thì vào năm 1967 cụ Dần có mua của cụ Vũ Văn Thìn một ngôi nhà ba gian tại địa chỉ số 9 Hoàng Văn Thụ, khối 44, thành

phố Nam Định (nay là thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định) diện tích 34,3m^2. Trước khi chết cụ Dần có để lại di chúc với nội dung cho thửa đất trên cho 4 anh chị em ông Sơn là bà Đỗ Thị Lan Hương, bà Đỗ Thị Bích Ngọc, ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H. Tuy nhiên, do bà Hương và bà Ngọc từ chối nhận di sản thửa kế vì vậy ông Hà và ông Sơn đã được chia tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định diện tích 34,3m^2 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số AO 337518 ngày 23-02-2009 mang tên Đỗ Tất S và Đỗ Tất H.

Riêng đối với phần diện tích 1,5m^2 tăng thêm là do vào ngày 26-8-2006 cá nhân ông Hà có mua lại của ông Vũ Văn Vượng và bà Nguyễn Thị Minh với giá 39.000.000 đồng có người làm chứng là ông Lê Kim C và ông Trịnh Văn H1 chứng kiến việc chuyển nhượng. Sau đó ông Hà đã gộp diện tích 1,5m^2 vào phần diện tích của thửa đất số 16 của ông Hà và ông Sơn tăng lên là 35,8m^2 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BD 651491 ngày 03-12-2010. Ông Hà xác nhận chữ ký và chữ viết "Đỗ Tất H" Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 13-01-2010 được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1 là của ông Hà, ông Hà không yêu cầu giám định chữ ký, không yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 đã được cấp đứng tên ông Hà và ông Đỗ Tất S.

Trước khi được cấp giấy và sau khi được cấp giấy chứng nhận thì ông Hà là người trực tiếp quản lý và sử dụng thửa đất. Ông Hà đã làm vách ngăn chia ranh giới thửa đất làm hai phần, ông Hà sử dụng phần đất phía Nam giáp nhà ông Cung, còn ông Sơn sử dụng phần đất phía Bắc giáp nhà ông Hùng. Diện tích sử dụng của ông Hà khoảng 18m^2. Ông Hà có sửa chữa tường và trần (ốp nhựa tường và trần), ông Sơn làm lại công trình vệ sinh. Còn phần nhà và phần gác lửng là giữ nguyên hiện trạng từ trước. Ông Hà nhất trí với kết quả định giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất như Hội đồng đã định giá ngày 10-01-2024.

Nay ông Sơn đề nghị Tòa án chia tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ 325 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định. Quan điểm của ông Hà như sau: Ông Hà nhất trí xác nhận tài sản chung của ông Sơn và ông Hà là quyền sử dụng đất của phần diện tích 34,3m^2; Đối với phần diện tích 1,5m^2 là tài sản riêng của ông Hà. Ông Hà xác nhận không có điều kiện nhận toàn bộ thửa đất và thanh

toán theo giá trị cho ông Sơn nên đề nghị Toà án chia bằng hiện vật cho ông Hà theo phần ông Hà được chia.

3. Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 21-12-2023 tại Ủy ban nhân dân phường Bà Triệu xác nhận: Cụ Đỗ Tất Vơn và cụ Bùi Thị Dần kết hôn và sinh được 6 người con gồm có: Ông Đỗ Tất Th, sinh năm 1945, hiện đang sinh sống tại địa chỉ 52/188 Lê Hồng Phong, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; ông Đỗ Tất Định, sinh năm 1951 (đã chết năm 2013), bà Đỗ Thị Lan Hương, sinh năm 1953, hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 16 ngách 12/8 đường Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; bà Đỗ Thị Bích Ngọc, sinh năm 1956, hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 16 ngách 12/8 đường Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; ông Đỗ Tất S, sinh năm 1959 và ông Đỗ Tất H, sinh năm 1961, nơi cư trú: Số 325 đường HVT, phường BT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

Vào năm 1967 cụ Dần có mua của cụ Vũ Văn Thìn một ngôi nhà ba gian tại địa chỉ số 9 Hoàng Văn Thụ, khối 44 thành phố Nam Định (nay là thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định) diện tích 34,3m^2. Trước khi chết cụ Dần có để lại di chúc với nội dung cho thửa đất trên cho 4 người con là Đỗ Thị Lan Hương, Đỗ Thị Bích Ngọc, ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H. Tuy nhiên, do bà Hương và bà Ngọc từ chối nhận di sản thừa kế vì vậy ông Sơn và ông Hà đã được chia tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ 325 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định.

Khi còn sống thì cụ Dần sinh sống trên thửa đất cùng với ông Sơn, sau khi ông Sơn kết hôn thì vẫn sinh sống tại đây. Còn ông Hà kết hôn và sinh sống tại địa chỉ 1A/35 Trần Quang Khải, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Khoảng năm 2002 sau khi cụ Dần chết thì ông Hà mới chuyển về sinh sống tại địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định. Hiện tại ông Sơn và ông Hà đã làm vách ngăn chia ranh giới thửa đất làm hai phần, ông Hà sử dụng phần đất phía Nam giáp nhà ông Cung, còn ông Sơn sử dụng phần đất phía Bắc giáp nhà ông Hùng. Diện tích sử dụng của ông Sơn khoảng 17m^2.

Quan điểm của địa phương: Nay ông Sơn đề nghị Tòa án chia tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích của các đương sự trong vụ án.

5. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23-11-2023 người làm chứng là ông Đỗ Tất Th trình bày về quan hệ huyết thống với ông Sơn và ông Hà như ông Sơn và ông Hà trình bày là đúng. Xác nhận nguồn gốc quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định là do ông Hà và ông Sơn được thừa kế từ cụ Bùi Thị Dần.

6. Tại biên bản làm việc ngày 05 tháng 4 năm 2024 người làm chứng là ông Lê Kim C và ông Trịnh Văn H1 xác nhận việc ông Đỗ Tất H có nhận chuyển nhượng 1,5m^2 từ ông Vũ Văn Vượng và bà Nguyễn Thị Minh.

7. Theo yêu cầu xem xét. thẩm định và định giá của nguyên đơn, ngày 10-01-2024 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã thành lập Hội đồng chuyên môn để tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản chung của ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H tại địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định. Kết quả như sau:

Quyền sử dụng đất (đất ở tại đô thị) của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đơn giá 87.000.000 đồng/m2 có tổng trị giá 3.114.000.000 đồng (*ba tỷ một trăm mười bốn triệu đồng*). Giá trị các tài sản khác gắn liền với thửa đất bao gồm phần nhà có giá trị 82.394.994 đồng; phần gác lửng có giá trị 11.715.455 đồng và phần ốp trần tường có giá trị là 17.595.816 đồng. Tổng giá trị tài sản trên đất là 111.706.265 đồng *(một trăm mười một triệu bảy trăm linh sáu nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng)*. Tổng cộng, giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là 3.226.306.000 đồng *(ba tỷ hai trăm hai mươi sáu triệu ba trăm linh sáu nghìn đồng)*.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 10/2024/DS-ST ngày 12-4-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đã quyết định:

Căn cứ Điều 207, Điều 209, Điều 216, Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ vào khoản 2 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Tất S: Chia cho ông Đỗ Tất S toàn bộ quyền sử dụng đất và sở hữu các tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 mang tên ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H

Ông Đỗ Tất S có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch về tài sản cho ông Đỗ Tất H số tiền 1.693.058.000 đồng (*một tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng*).

2. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Đỗ Tất H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Đỗ Tất S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Ông Đỗ Tất S được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22-4-2024 ông Đỗ Tất H kháng cáo với nội dung: Ông Đỗ Tất H xin được nhận toàn bộ quyền sử dụng đất và sở hữu các tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 mang tên ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H. Ông Hà nhận trách nhiệm thanh toán cho ông Đỗ Tất S số tiền là 1.533.247.000 đồng.

Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 19/6/2024 ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án:

Giao cho ông Đỗ Tất H toàn bộ quyền sử dụng đất và sở hữu các tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 mang tên ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H. Ông Hà có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch về tài sản cho ông Đỗ Tất S số tiền là 2.200.000.000 (Hai tỷ hai trăm triệu) đồng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về đường lối giải quyết vụ án: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận nội dung thỏa thuận của các đương sự. Án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn Đỗ Tất H được làm trong thời hạn luật định, do vậy được HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các đương sự đã được Tòa án giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đã có đơn xin xử vắng mặt; căn cứ khoản 3 Điều 296 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ông Đỗ Tất S, ông Đỗ Tất H thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể:

Giao cho ông Đỗ Tất H toàn bộ quyền sử dụng đất và sở hữu các tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 mang tên ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H.

Về thanh toán chênh lệch tài sản: Ông Đỗ Tất H có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch về tài sản cho ông Đỗ Tất S số tiền là 2.200.000.000 (Hai tỷ hai trăm triệu) đồng. Ông Đỗ Tất S đã nhận đủ số tiền 2.200.000.000 (Hai tỷ hai trăm triệu) đồng từ ông Đỗ Tất H.

Quá trình giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, căn cứ khoản 1 Điều 300 BLTTDS Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Đỗ Tất S sinh năm 1959, ông Đỗ Tất H, sinh năm 1961, theo quy định của Luật người cao tuổi thì ông Sơn, ông Hà là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí nên căn cứ Điều 12 và 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Tòa án miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm cho ông Đỗ Tất S, ông Đỗ Tất H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 300 BLTTDS;

Căn cứ Điều 207, Điều 209, Điều 216, Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ vào khoản 2 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12

năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Sửa bản án sơ thẩm.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa ông ông Đỗ Tất S, ông Đỗ Tất H về việc giải quyết vụ án cụ thể:

Giao cho ông Đỗ Tất H toàn bộ quyền sử dụng đất và sở hữu các tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 16 tờ bản đồ số 8 địa chỉ số 325 đường Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 651491 ngày 03-12-2010 mang tên ông Đỗ Tất S và ông Đỗ Tất H.

Về thanh toán chênh lệch tài sản: Ông Đỗ Tất H có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch về tài sản cho ông Đỗ Tất S số tiền là 2.200.000.000 (Hai tỷ hai trăm triệu) đồng. Ông Đỗ Tất S đã nhận đủ số tiền 2.200.000.000 (Hai tỷ hai trăm triệu) đồng từ ông Đỗ Tất H.

Ông Đỗ Tất H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Đỗ Tất H.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản cho ông Đỗ Tất S, ông Đỗ Tất H.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

Nguyễn Anh Dũng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh NĐ
- TAND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tòa DS.

Vũ Thị Thu